

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về toán mua sắm, gói thầu

Tên dự toán: Mua quà tặng Đoàn viên nhân ngày Quốc tế Lao động 01/5 năm 2026

Tên gói thầu: Mua quà tặng Đoàn viên nhân ngày Quốc tế Lao động 01/5 năm 2026

Tóm tắt công việc chính của gói thầu: Mua quà tặng Đoàn viên nhân ngày Quốc tế Lao động 01/5 năm 2026

Địa điểm thực hiện: Công đoàn Công ty TNHH giấy Amara Việt Nam, địa chỉ: Khu Song Khê, Xã Cổ Lễ, tỉnh Ninh Bình

Chủ đầu tư: Công đoàn Công ty TNHH giấy Amara Việt Nam

Thời gian thực hiện gói thầu: 3 ngày

Nguồn vốn: Nguồn tài chính Công đoàn Công ty TNHH giấy Amara Việt Nam

Loại hợp đồng: Hợp đồng trọn gói

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

a. Yêu cầu về kỹ thuật chung

- Tất cả hàng hóa phải được sản xuất theo tiêu chuẩn Hệ thống quản lý an toàn thực phẩm ISO 22000:2018 hoặc tương đương, đảm bảo đủ điều kiện lưu hành trên thị trường (có hồ sơ chứng minh còn hiệu lực đính kèm cùng E-HSDT).

- Hàng hóa mới 100%, sản xuất năm 2026, có nguồn gốc xuất xứ, nhãn mác, tên thương mại, ngày sản xuất, hạn sử dụng rõ ràng, hợp pháp; Thời hạn bảo hành tối thiểu là 30 ngày kể từ ngày bàn giao, nghiệm thu hàng hóa.

- Hàng hóa phải có hồ sơ công bố chất lượng sản phẩm kèm kết quả thử nghiệm từ năm 2024 trở lại đây đầy đủ, chi tiết đáp ứng các yêu cầu về an toàn thực phẩm đối với từng loại theo quy định hiện hành (có hồ sơ chứng minh còn hiệu lực đính kèm cùng E-HSDT).

- Nhà thầu phải nộp catalogue, hình ảnh của sản phẩm chi tiết.

- Yêu cầu về đóng gói, vận chuyển, bàn giao, phát quà: Nhà thầu có thuyết minh về việc đóng gói, vận chuyển, bàn giao, phối hợp cùng Chủ đầu tư để phát quà đảm bảo tính mỹ thuật, kỹ thuật của hàng hóa; đảm bảo an ninh trật tự, an toàn lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm, phòng chống cháy nổ theo các quy định của pháp luật và của E-HSMT cho Chủ đầu tư. Thời gian phát quà được Chủ đầu tư thông báo trước tối thiểu 01 ngày trước ngày giao hàng.

- Nhãn mác: theo quy định nội dung, cách ghi và quản lý nhà nước về nhãn thực phẩm khi lưu hành tại thị trường Việt Nam; Nhà thầu đảm bảo không vi phạm các quy định về nhãn mác.

- Nhà thầu đảm bảo cung cấp hàng hóa không vi phạm quyền sở hữu công nghiệp, không đang trong quá trình xảy ra tranh chấp liên quan đến quyền sở hữu công nghiệp.

b. Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể

Thông số kỹ thuật của hàng hóa và các dịch vụ liên quan chứng minh hàng hóa do nhà thầu chào đáp ứng các nội dung yêu cầu kỹ thuật dưới đây hoặc đáp ứng tốt hơn. Bất kỳ thương hiệu, nhãn hiệu nào nêu có trong bảng yêu cầu kỹ thuật đều mang tính chất minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật yêu cầu. Nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu có thông số kỹ thuật, tính năng sử dụng, tiêu chuẩn “tương đương” hoặc tốt hơn so với các yêu cầu cụ thể ở dưới và cung cấp tài liệu chứng minh sự đáp ứng tốt hơn của hàng hóa chào thầu so với yêu cầu của E-HSMT. Trường hợp nhà thầu đề xuất không cụ thể hoặc không chứng minh thông số kỹ thuật của hàng hóa do

nhà thầu đề xuất bảo đảm sự tương đương hoặc tốt hơn yêu cầu kỹ thuật thuộc E-HSMT thì E-HSDT sẽ được đánh giá không đạt tại tiêu chí đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ quy định tại Mục 3, Chương III của E-HSMT.

Tóm tắt thông số kỹ thuật của hàng hóa, dịch vụ liên quan. Hàng hóa, dịch vụ liên quan phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn sau đây:

Hạng mục số	Tên hàng hóa/ dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn																																
1	Sữa chua uống lên men tiệt trùng	Sữa chua uống lên men tiệt trùng hương kem dâu 1. Thành phần Sữa lên men tự nhiên (46%) (nước, sữa bò tươi, bột sữa, chất béo sữa, men Streptococcus và Lactobacillus), nước, đường tinh luyện, mạch nha, chất ổn định (ISN 466, ISN 440), chất xơ hòa tan, hương liệu tổng hợp (hương kem dâu), phẩm màu tự nhiên (ISN 120), Lactobacillus plantarum L-137 (23,4 mg/l) Không chất bảo quản. Không màu tổng hợp. Không chất tạo ngọt tổng hợp. 2. Thời hạn sử dụng: 08 tháng kể từ ngày sản xuất, sản phẩm còn nguyên bao bì và giữ theo đúng điều kiện bảo quản. Thời hạn sử dụng còn lại của hàng hóa kể từ ngày nghiệm thu, bàn giao sản phẩm: $\geq 2/3$ thời hạn sử dụng ghi trên bao bì của nhà sản xuất. 3. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì Chai nhựa HDPE (PE) Thể tích thực: 85ml/chai; Quy cách đóng gói: sản phẩm được đóng gói trong thùng carton, 48 chai/thùng 4. Tiêu chuẩn sản phẩm nhà sản xuất 4.1. Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu: <table><tr><th>Thành phần dinh dưỡng</th><th>Đơn vị tính</th><th>Hàm lượng</th><th>Giá trị dinh dưỡng trung bình trong 100ml sữa</th></tr><tr><td>Năng lượng</td><td>Kcal/100ml</td><td>$\geq 59,04$</td><td>74</td></tr><tr><td>Chất đạm</td><td>g/100ml</td><td>$\geq 1,04$</td><td>1,3</td></tr><tr><td>Chất béo</td><td>g/100ml</td><td>$\geq 0,48$</td><td>0,6</td></tr><tr><td>Carbohydrat</td><td>g/100ml</td><td>$\geq 12,64$</td><td>15,8</td></tr><tr><td>Chất xơ hòa tan</td><td>g/100ml</td><td>$\geq 0,14$</td><td>0,18</td></tr><tr><td>Đường tổng số</td><td>g/100ml</td><td>10,88-16,32</td><td>13,6</td></tr><tr><td>Natri</td><td>mg/100ml</td><td>44,8-67,2</td><td>56</td></tr></table>	Thành phần dinh dưỡng	Đơn vị tính	Hàm lượng	Giá trị dinh dưỡng trung bình trong 100ml sữa	Năng lượng	Kcal/100ml	$\geq 59,04$	74	Chất đạm	g/100ml	$\geq 1,04$	1,3	Chất béo	g/100ml	$\geq 0,48$	0,6	Carbohydrat	g/100ml	$\geq 12,64$	15,8	Chất xơ hòa tan	g/100ml	$\geq 0,14$	0,18	Đường tổng số	g/100ml	10,88-16,32	13,6	Natri	mg/100ml	44,8-67,2	56
Thành phần dinh dưỡng	Đơn vị tính	Hàm lượng	Giá trị dinh dưỡng trung bình trong 100ml sữa																															
Năng lượng	Kcal/100ml	$\geq 59,04$	74																															
Chất đạm	g/100ml	$\geq 1,04$	1,3																															
Chất béo	g/100ml	$\geq 0,48$	0,6																															
Carbohydrat	g/100ml	$\geq 12,64$	15,8																															
Chất xơ hòa tan	g/100ml	$\geq 0,14$	0,18																															
Đường tổng số	g/100ml	10,88-16,32	13,6																															
Natri	mg/100ml	44,8-67,2	56																															

4.2. Chỉ tiêu an toàn:		
a. Giới hạn về vi sinh vật: (Theo QCVN 5-5:2010/BYT)		
Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
L.monocytogenes	CFU/ml	100
Enterobacteriaceae	CFU/ml	< 1
b. Giới hạn về kim loại (Theo QCVN 5-5:2010/BYT)		
Tên kim loại nặng	Đơn vị tính	Mức tối đa
Hàm lượng chì (Pb)	mg/kg	0,02
Hàm lượng Cadimi (Cd)	mg/kg	1,0
Hàm lượng Asen (As)	mg/kg	0,5
Hàm lượng thủy ngân (Hg)	mg/kg	0,05
Hàm lượng Stibi (Sb)	mg/kg	1,0
c. Giới hạn về hóa chất không mong muốn (Theo QCVN 5-5:2010/BYT)		
Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
Hàm lượng Aflatoxin M1	µg/kg	0,5
Benzylpenicilin/ Procain benzylpenicilin	µg/kg	4
Clortetracyclin/ Oxytetracyclin/Tetracyclin	µg/kg	100
Dihydrostreptomycin/ Streptomycin	µg/kg	200
Gentamicin	µg/kg	200
Spiramycin	µg/kg	200
Endosulfan	mg/kg	0,01
Aldrin và dieldrin	mg/kg	0,006
Cyfluthrin	mg/kg	0,04
DDT	mg/kg	0,02

1.3. Các yêu cầu khác

- Cam kết giá dự thầu là trọn gói, bao gồm toàn bộ giá trị hàng hóa, thuế, phí lệ phí (nếu có), vận chuyển, đóng gói, bàn giao...theo yêu cầu của Chủ đầu tư (không phát sinh thêm bất kỳ loại chi phí nào cho Chủ đầu tư).

- Cam kết hàng hóa được cung cấp hoàn toàn thích ứng về địa lý, đảm bảo môi trường.

- Cam kết thu hồi các sản phẩm bị lỗi, hỏng và cấp bù sản phẩm trong thời gian bảo hành khi có yêu cầu của chủ đầu tư trong 24 giờ, mọi chi phí phát sinh do nhà thầu chi trả.

- Cam kết chất lượng, hình thái, mùi vị, màu sắc của tất cả hàng hóa chào thầu tại điều kiện thường phải đảm bảo còn nguyên vẹn đúng theo bản hồ sơ công bố sản phẩm; Các thành phần nguyên liệu đầu vào để sản xuất hàng hóa phải đảm bảo quy định an toàn thực phẩm, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, còn hạn sử dụng. Phụ gia thực phẩm phải thuộc danh mục các chất phụ gia được phép sử dụng trong thực phẩm do Bộ Y tế quy định thuộc đối tượng tự công bố theo quy định hiện hành.

- Cam kết khi phát hiện sản phẩm do nhà thầu cung cấp không bảo đảm an toàn chất lượng thì nhà thầu phải khẩn trương thực hiện việc truy xuất nguồn gốc theo quy định và

thu hồi khẩn cấp lô hàng kém chất lượng, không đảm bảo an toàn khi nhận được thông báo từ bên chủ đầu tư hoặc có thông báo thu hồi của cơ quan chức năng có thẩm quyền trong vòng 24 giờ.

- Cam kết chịu toàn bộ chi phí y tế phát sinh và xử lý bồi thường thiệt hại cho người sử dụng nếu do sử dụng sản phẩm không đảm bảo an toàn chất lượng.

- Cam kết nhân sự tham gia thực hiện gói thầu trực tiếp tại Nhà máy, cơ quan của Chủ đầu tư (như vận chuyển, bốc xếp, bàn giao hàng hoá, phát quà...) chưa từng vi phạm các quy định trong Nhà máy, cơ quan của Chủ đầu tư. Nếu bị phát hiện nhân sự như vậy, nhà thầu phải thực hiện thay đổi nhân sự khác ngay lập tức. Nhân viên giao hàng phải chuẩn bị đủ vật tư an toàn cần thiết và đảm bảo không có nồng độ cồn khi tham gia phát quà.

Mục 2. Bản vẽ: Không có

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có:

- Kiểm tra, thử nghiệm sẽ được tiến hành khi hàng đến địa điểm bàn giao theo yêu cầu của E-HSMT.

- Cách thức tiến hành kiểm tra, thử nghiệm: Chủ đầu tư sẽ trực tiếp kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa với sự chứng kiến của nhà thầu.

- Trường hợp hàng hóa không phù hợp với đặc tính kỹ thuật theo hợp đồng thì Chủ đầu tư có quyền từ chối và nhà thầu phải có trách nhiệm thay thế hoặc tiến hành những điều chỉnh cần thiết để đáp ứng đúng các yêu cầu về đặc tính kỹ thuật. Trường hợp nhà thầu không có khả năng thay thế hay điều chỉnh hàng hóa không phù hợp, Chủ đầu tư có quyền tổ chức việc thay thế hay điều chỉnh nếu thấy cần thiết, mọi rủi ro và chi phí liên quan do Nhà thầu chịu. Việc thực hiện kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa của Chủ đầu tư không dẫn đến miễn trừ nghĩa vụ bảo hành hay các nghĩa vụ khác theo hợp đồng của Nhà thầu.

- Điều kiện để bàn giao: Hàng hóa phải đáp ứng đầy đủ các yêu cầu nêu trong hợp đồng, E-HSMT, E-HSDT. Hàng hóa nếu nhập khẩu phải có Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (CO), Giấy chứng nhận chất lượng hàng hóa của nhà sản xuất (CQ) hợp lệ hoặc hàng hóa sản xuất, lắp ráp trong nước phải có đầy đủ Giấy chứng nhận xuất xưởng, Giấy chứng nhận chất lượng hàng hóa (CQ) thì Hai bên mới ký biên bản nghiệm thu và làm thủ tục giao nhận. Hàng hóa không đạt yêu cầu Chủ đầu tư có quyền từ chối không nhận.